

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động tái xuất hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Công văn số 1757/TTg-KTTH ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu và gửi kho ngoại quan;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương về hoạt động tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu hàng hóa;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 1286/TTr-SCT ngày 17/6/2014; Báo cáo thẩm định số 89/BC-STP ngày 12/6/2014 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động tái xuất hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 616/2012/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động tái xuất hàng hóa thuộc Danh mục hàng cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu qua Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành: Công Thương, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, Cục Hải quan tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân: thành

phố Móng Cái, huyện Bình Liêu, huyện Hải Hà; Các thành viên Ban chỉ đạo thương mại biên giới tỉnh Quảng Ninh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị kiểm dịch, Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh Quảng Ninh và các đơn vị, thương nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ, ngành: Văn phòng Chính phủ, Công Thương, Tài chính, NN và PTNT, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (để b/c);
- Tổng cục Hải quan (để b/c);
- TTTU, TT HỢND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Quảng Ninh (đưa tin);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Các Chuyên viên NCTH VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VP, TM1.

H60-QD19

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thành

QUY CHẾ

Về việc quản lý hoạt động tái xuất hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1456/2014/QĐ-UBND ngày 04/7/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm, quan hệ phối hợp quản lý nhà nước giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị liên quan và trách nhiệm của các thương nhân trong hoạt động tái xuất hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước và các thương nhân thực hiện tái xuất hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, gửi kho ngoại quan qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu trên cơ sở phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan theo quy định tại Quy chế này. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương và các Bộ, ngành chức năng về toàn bộ hoạt động tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động tái xuất hàng hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tốt hoạt động tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu, đảm bảo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Công Thương làm đầu mối tiếp nhận báo cáo, thông tin và tổng hợp tình hình thực hiện của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị liên quan, các thương nhân để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành.

Điều 3. Cửa khẩu, điểm thông quan tái xuất hàng hóa

1. Cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh được phép tái xuất hàng hóa thực hiện theo Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 14/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong các Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh và quyết định điều chỉnh (nếu có) của Ủy ban nhân dân tỉnh trong từng thời kỳ.

2. Thủ tục hải quan để tái xuất hàng hóa qua cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Danh mục hàng hóa tái xuất

Hàng hóa kinh doanh hợp pháp theo Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương được phép tái xuất qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh.

Điều 5. Thương nhân được phép tái xuất hàng hóa

Thương nhân được phép tái xuất hàng hóa thực hiện theo Quyết định số 919/QĐ-UBND ngày 09/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh sách doanh nghiệp được lựa chọn thực hiện tái xuất hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong các Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh và các quyết định điều chỉnh (nếu có) của Ủy ban nhân dân tỉnh trong từng thời kỳ.

CHƯƠNG II TRÁCH NHIỆM, QUAN HỆ PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Điều 6. Trách nhiệm và quan hệ phối hợp quản lý

1. Về trách nhiệm:

a) Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện, điều hành tốt công tác quản lý, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, ô nhiễm môi trường thuộc lĩnh vực quản lý. Quán triệt rõ trách nhiệm thực thi công vụ của từng cán bộ, công chức tham gia quản lý, không được thu của thương nhân bất cứ khoản phí nào ngoài quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm, kịp thời đối với các cán bộ, công chức tham gia trực tiếp giải quyết việc tái xuất hàng hóa lợi dụng chức vụ, quyền hạn, gây khó khăn cho thương nhân để trục lợi.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương biên giới chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự trên địa bàn quản lý.

c) Trong quá trình thực hiện công tác quản lý theo chức năng, nhiệm vụ, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm chủ động tổ chức, phối hợp hoạt động để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành công tác giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

2. Quan hệ phối hợp:

a) Quan hệ phối hợp phải tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các bên liên quan; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

b) Quan hệ phối hợp hoạt động được thực hiện theo nguyên tắc kịp thời, hiệu quả; quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện tái xuất hàng hóa.

Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới và các đơn vị có liên quan

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì phối hợp với Sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, kiểm tra các điều kiện đảm bảo kinh doanh tạm nhập tái xuất của thương nhân theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương. Kịp thời tổng hợp tình hình, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương các biện pháp quản lý.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương biên giới theo dõi, nắm chắc tình hình quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu, biên mậu của các địa phương biên giới Trung Quốc; dự báo sát tình hình thương mại biên giới, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương diễn biến tình hình tái xuất hàng hóa qua biên giới và tham mưu, đề xuất các biện pháp điều tiết lượng hàng tạm nhập phù hợp nhằm tránh ùn tắc hàng tại các cửa khẩu, điểm thông quan tái xuất hàng hóa qua biên giới.

c) Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tỉnh chủ động, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát hàng hoá trong quá trình lưu thông nội địa từ cửa khẩu tạm nhập tới cửa khẩu tái xuất và quá trình tạm nhập, tái xuất để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với những vụ việc vi phạm.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Quảng Ninh, cửa khẩu phụ nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu được phép tái xuất hàng hóa và các nguyên tắc, quy trình lựa chọn doanh nghiệp thực hiện tái xuất hàng hóa phù hợp với yêu cầu quản lý và nhu cầu phát triển của từng thời kỳ. Báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tạm ngừng, đình chỉ hoạt động tái xuất đối với các thương nhân vi phạm quy định tại Chương IV Quy chế này, kiến nghị Bộ Công Thương thu hồi Mã số kinh doanh tạm nhập tái xuất đối với các doanh nghiệp vi phạm trên địa bàn tỉnh.

2. Cục Hải quan tỉnh

a) Bố trí lực lượng, phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan tổ chức quản lý, giám sát tái xuất hàng hóa (24/24 giờ) qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu để hoạt động xuất hàng được đảm bảo nhanh gọn, kịp thời, tránh ách tắc tại khu vực biên giới.

b) Tổ chức thực hiện quy trình quản lý, giám sát hải quan chặt chẽ đối với hàng hóa, phương tiện vận tải vận chuyển hàng hóa từ khi tiếp nhận, lưu giữ tại các địa điểm theo quy định đến khi hàng hóa tái xuất hết qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu ra khỏi lãnh thổ Việt Nam. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm.

c) Chỉ đạo lực lượng hải quan nơi diễn ra hoạt động tái xuất phối hợp với lực lượng hải quan tại cửa khẩu nhập theo dõi, phản hồi thông tin các lô hàng tái xuất chuyển cửa khẩu và truy tìm các lô hàng vận chuyển không đúng thời gian, tuyến đường quy định. Chủ động xử lý hàng hóa tồn đọng quá thời hạn lưu giữ tại Việt Nam theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền, phối hợp với Sở Công Thương, các đơn vị chức năng có liên quan báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ ngành chức năng giải quyết theo quy định.

d) Tổ chức tuần tra, kiểm soát phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và ngăn chặn triệt để hàng hóa tái xuất thâm lậu trở lại Việt Nam. Tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn kịp thời phát hiện, tố giác và không tiếp tay cho buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

đ) Chỉ đạo Chi cục Hải quan tại các địa phương phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các địa phương biên giới định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất thống kê, tổng hợp số lượng, chủng loại hàng hóa đã thực hiện tái xuất và hàng hóa đang lưu giữ trên địa bàn. Công khai quy trình kiểm tra, kiểm soát, giám sát hàng hóa lưu giữ tại các kho, bãi và tái xuất qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu để các thương nhân biết, thực hiện đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả.

3. Bộ Chỉ huy Bội đội biên phòng tỉnh

a) Tăng cường tuần tra, kiểm soát dọc tuyến biên giới, đặc biệt tập trung tuần tra tại các cửa khẩu phụ, điểm thông quan, đường mòn, lối mờ. Kịp thời phát hiện, triệt phá các tụ điểm, ổ nhóm buôn bán, vận chuyển, kinh doanh hàng nhập lậu có tổ chức, quy mô lớn, xuyên quốc gia thuộc phạm vi quản lý. Kiên quyết ngăn chặn các đối tượng vận chuyển hàng hóa trái phép ngay từ biên giới, tuyệt đối không để thâm lậu, nhập lậu hàng hóa vào thị trường nội địa. Xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng xử lý nghiêm, kịp thời đối với các trường hợp vi phạm.

b) Phối hợp với cơ quan Hải quan tại cửa khẩu kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với lực lượng bảo vệ biên giới phía Trung Quốc trong việc tuần tra, kiểm soát biên giới, cửa khẩu và vùng biển; trao đổi thông tin, điều tra, bắt giữ, chuyển giao tội phạm.

d) Chỉ đạo các Đồn Biên phòng chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan đảm bảo tốt an ninh trật tự tại khu vực cửa khẩu phụ, điểm thông quan. Chủ động phối hợp với lực lượng Hải quan và các lực lượng chức năng khác

để quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ người, phương tiện qua lại và hàng hóa tái xuất đảm bảo đúng địa điểm quy định và an toàn ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

d) Chủ động, phối hợp với các lực lượng chức năng điều tiết phương tiện vận tải tập kết, giao nhận hàng hóa tại khu vực biên giới đảm bảo thông suốt, không để xảy ra tình trạng ách tắc.

e) Tuyên truyền, vận động nhân dân ở khu vực biên giới tích cực tham gia đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại, không tiếp tay vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

4. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Công an các cấp từ xã, phường thực hiện tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm về buôn lậu, vận chuyển hàng hoá trái phép qua biên giới, gian lận thương mại. Tập trung phát hiện, điều tra tội phạm hoạt động có tổ chức, chuyên nghiệp, liên tuyến. Hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, xử lý những vụ việc chống người thi hành công vụ, buôn lậu, gian lận thương mại và các vi phạm khác có liên quan theo quy định.

b) Tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện, bắt giữ các đối tượng, phương tiện tham gia giao thông vận chuyển hàng cấm trên các tuyến đường bộ và đường thủy. Chỉ dừng các phương tiện vận tải chở hàng tái xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

c) Chủ động phòng ngừa, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường trong quá trình tổ chức thực hiện tái xuất hàng hóa. Xử lý theo thẩm quyền hoặc hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc bắt giữ, điều tra, xử lý các đối tượng vi phạm nghiêm trọng về môi trường.

d) Tổ chức nắm tình hình, phát hiện, điều tra các đường dây, ổ nhóm, đối tượng buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép; kịp thời thông báo cho các lực lượng chức năng có liên quan để phối hợp kiểm tra, làm rõ trách nhiệm xử lý đối tượng vi phạm.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Y tế và các đơn vị kiểm dịch có liên quan

Bổ trí đủ lực lượng, phương tiện để thực hiện công tác kiểm dịch tại các cửa khẩu, điểm thông quan khu vực biên giới theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho thương nhân tái xuất hàng hóa.

6. Sở Giao thông Vận tải

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển hàng hoá tái xuất bằng các phương tiện vận tải. Chỉ đạo các đơn vị liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn vận chuyển trái phép hàng cấm, hàng nhập lậu.

b) Phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan chức năng có liên quan trong công tác quản lý, kiểm soát phương tiện vận tải hàng hóa lưu thông trên địa bàn.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với Trạm kiểm tra trọng tải xe Quảng Ninh, ngăn chặn triệt để các hành vi nhũng nhiễu, thu các khoản tiền ngoài quy định của nhà nước.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý, xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trong hoạt động lưu giữ, bảo quản và tái xuất hàng hóa.

8. Ban Quản lý Khu kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các địa phương biên giới thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư hạ tầng thương mại, đặc biệt là hệ thống bến bãi tại các cửa khẩu phụ, điểm thông quan đảm bảo thuận lợi cho các lực lượng chức năng thực hiện công tác quản lý và các thương nhân thực hiện tái xuất hàng hóa.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới (thành phố Móng Cái, huyện Hải Hà, huyện Bình Liêu)

a) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra thâm lậu, nhập lậu và gây ô nhiễm môi trường, mất ổn định ninh trật tự tại các cửa khẩu, điểm thông quan và dọc tuyến biên giới thuộc địa bàn địa phương quản lý.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng Hải quan, Biên phòng, Công an đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực biên giới, đặc biệt tại các cửa khẩu, điểm thông quan diễn ra hoạt động xuất hàng và các tuyến đường vận chuyển; xử lý kịp thời các vi phạm xảy ra.

c) Chủ động xây dựng phương án bố trí đầy đủ lực lượng kiểm tra, kiểm soát chuyên ngành, quản lý hạ tầng bến bãi, nhà làm việc của các lực lượng chức năng tại các cửa khẩu phụ, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu để đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước. Chỉ đạo, điều hành các lực lượng chức năng trên địa bàn giải quyết các thủ tục nhanh gọn để việc giao nhận hàng hóa của các thương nhân được thuận lợi, nhanh chóng. Phát hiện và ngăn chặn kịp thời, xử lý triệt để các trường hợp lợi dụng việc tái xuất hàng hóa để gian lận thương mại, buôn lậu, vận chuyển trái phép qua biên giới.

d) Tổ chức, thực hiện thu phí sử dụng bến bãi đối với hàng hóa tạm nhập tái xuất, kho ngoại quan theo mức thu quy định hiện hành; đảm bảo thu đúng, thu đủ và thủ tục nhanh gọn, kịp thời cho thương nhân.

đ) Theo dõi, giám sát các dịch vụ vận chuyển, bốc xếp tại các điểm xuất hàng trên địa bàn bảo đảm minh bạch, công khai, đúng quy định của nhà nước. Bảo đảm giao thông thông suốt 24/24 giờ cho các phương tiện chờ hàng từ kho, bãi, nơi bảo quản hàng hóa của thương nhân đến địa điểm xuất hàng thuộc địa bàn địa phương quản lý.

e) Có biện pháp quản lý và tổ chức ngăn chặn các hành vi tiêu cực tại các khu vực biên giới; tăng cường công tác quản lý doanh nghiệp kinh doanh tạm

nhập tái xuất, kho ngoại quan trên địa bàn, thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành.

f) Theo dõi, nắm chắc tình hình quản lý, diễn biến hoạt động tái xuất hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn và tình hình biên mậu của các địa phương tiếp giáp biên giới phía Trung Quốc. Báo cáo định kỳ hàng tháng (trước ngày 05 của tháng tiếp theo) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, kho ngoại quan và công tác quản lý nhà nước của địa phương gửi về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành.

10. Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ninh

Theo dõi, giám sát thường xuyên việc quản lý và sử dụng số tiền ký quỹ, đặt cọc của các thương nhân tại Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng và Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương. Kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết những vướng mắc phát sinh, bất cập trong quá trình thực hiện ký quỹ, đặt cọc của các doanh nghiệp và quản lý, sử dụng số tiền ký quỹ, đặt cọc, mức lãi suất áp dụng cho số tiền ký quỹ, đặt cọc của Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh.

11. Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh

a) Tổ chức quản lý và sử dụng số tiền ký quỹ, đặt cọc của doanh nghiệp theo quy định của Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương.

b) Thông báo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) và Bộ Công Thương biết khi số tiền ký quỹ, đặt cọc của doanh nghiệp được sử dụng để thanh toán các chi phí theo quyết định của cơ quan xử lý vi phạm.

c) Báo cáo kịp thời bằng văn bản khi có kế hoạch điều chỉnh mức lãi suất áp dụng đối với số tiền ký quỹ, đặt cọc của các doanh nghiệp và định kỳ hàng quý, xác nhận số dư tiền ký quỹ, đặt cọc của từng doanh nghiệp cho Ủy ban nhân dân tỉnh (gửi về Sở Công Thương để tổng hợp).

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA THƯƠNG NHÂN TÁI XUẤT HÀNG HÓA

Điều 8. Trách nhiệm của thương nhân hoạt động tái xuất hàng hóa

1. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh. Chịu sự điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương khi xảy ra ách tắc hàng hóa tại khu vực biên giới.

2. Quá trình thực hiện tái xuất, hàng hóa phải được vận chuyển đúng tuyến đường, tái xuất đúng nơi quy định, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường và mỹ quan trên địa bàn.

3. Trường hợp bất khả kháng không thể đảm bảo nguyên trạng hàng hóa, niêm phong hải quan, niêm phong của hãng vận tải thì sau khi áp dụng các biện pháp cần thiết để hạn chế và ngăn ngừa tổn thất có thể xảy ra, phải thông báo ngay với cơ quan hải quan hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn gần nhất để lập biên bản xác nhận về tình trạng hàng hóa.

4. Khi xảy ra vi phạm, thương nhân phải thanh toán đầy đủ các khoản tiền nộp phạt, chi phí phát sinh và bổ sung tiền ký quỹ đặt cọc (trong trường hợp trích từ số tiền ký quỹ đặt cọc) theo quy định.

5. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí theo quy định.

Điều 9. Thực hiện chế độ báo cáo

Thương nhân báo cáo định kỳ hàng tháng và đột xuất (khi có yêu cầu) về kết quả, tình hình thực hiện tái xuất hàng hóa. Báo cáo trước ngày 10 của tháng tiếp theo về Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh (theo Mẫu báo cáo kèm theo Quy chế này).

CHƯƠNG IV

TẠM NGỪNG, ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG TÁI XUẤT HÀNG HÓA ĐỐI VỚI THƯƠNG NHÂN VI PHẠM

Điều 10. Tạm ngừng hoạt động tái xuất hàng hóa

1. Tạm ngừng hoạt động tái xuất hàng hóa của thương nhân qua các cửa khẩu phụ, điểm thông quan thuộc tỉnh Quảng Ninh trong thời gian 06 tháng kể từ ngày bị tạm ngừng nếu thương nhân vi phạm một trong các trường hợp sau:

a) Không chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí của hàng tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu, kho ngoại quan trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh với ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Gian lận trong việc kê khai hồ sơ; số liệu báo cáo.

c) Trong thời gian 01 (một) năm kể từ ngày đầu tiên trong năm dương lịch (ngày 01 tháng 01 của năm) đến ngày cuối cùng trong năm (ngày 31 tháng 12 của năm) thương nhân thực hiện tái xuất hàng hóa không gửi 02 kỳ báo cáo định kỳ hàng tháng về Sở Công Thương theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

d) Khi xảy ra ách tắc tại khu vực biên giới, thương nhân không nghiêm túc chấp hành sự điều tiết, giải tỏa hàng hóa theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có chức năng, chính quyền địa phương biên giới.

2. Tạm ngừng trong thời gian 01 năm kể từ ngày bị tạm ngừng nếu bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với một trong các hành vi:

a) Buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới mà không phải là tội phạm.

b) Tạm nhập tái xuất hàng hóa thuộc diện phải có giấy phép mà không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền.

c) Kinh doanh tạm nhập tái xuất hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa cấm kinh doanh tạm nhập tái xuất hoặc tạm ngừng kinh doanh tạm nhập tái xuất.

d) Khai sai so với thực tế về tên hàng, chủng loại, số lượng, trọng lượng.

e) Di chuyển phương tiện vận tải chở hàng hoá, chuyển cửa khẩu không đúng tuyến đường, địa điểm, cửa khẩu, thời gian quy định hoặc đăng ký trong hồ sơ hải quan mà không có lý do xác đáng.

f) Tự ý phá niêm phong hải quan.

g) Không bảo quản nguyên trạng hàng hoá đang chịu sự giám sát hải quan hoặc hàng hoá được giao bảo quản theo quy định của pháp luật chờ hoàn thành việc thông quan.

h) Tự ý tiêu thụ hàng hoá được giao bảo quản chờ hoàn thành việc thông quan theo quy định.

i) Tạm nhập, tái xuất hàng hóa không đúng cửa khẩu theo quy định.

k) Vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với hàng hóa tái xuất.

l) Đã từng bị tạm ngừng theo Khoản 1 Điều này nhưng sau đó tiếp tục vi phạm.

Điều 11. Đình chỉ hoạt động tái xuất hàng hóa

1. Đã từng bị tạm ngừng theo Khoản 2 Điều 10 Quy chế này nhưng sau đó tiếp tục vi phạm.

2. Thương nhân vi phạm có cá nhân liên đới vụ việc bị xử lý hình sự một trong các hành vi vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 10 Quy chế này.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, báo cáo kịp thời diễn biến hoạt động và các hành vi vi phạm của thương nhân trong việc chấp hành chính sách pháp luật, gửi về Sở Công Thương tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời. Các cơ quan chức năng khi có quyết định xử phạt thương nhân vi phạm theo thẩm quyền, kịp thời chủ động báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ngân hàng thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh trích từ số tiền ký quỹ, đặt cọc để thanh toán các chi phí xử lý vi phạm trong trường hợp thương nhân vi

phạm không thanh toán trực tiếp theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27/01/2014 của Bộ Công Thương (gửi báo cáo, đề xuất và kèm theo quyết định xử phạt về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh).

3. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành chức năng của tỉnh, các địa phương biên giới định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị và thương nhân có liên quan. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 15 của tháng tiếp theo) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Trong quá trình thực hiện quy chế này nếu có phát sinh vướng mắc, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố biên giới, các đơn vị liên quan và thương nhân tái xuất hàng hóa phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp) để kịp thời giải quyết theo quy định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thành